TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 861/2025/QĐST-HNGĐ	*Khu vực 3, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 808/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị VŨ THỊ QUỲNH N - SN 1990

CCCD số 037190006610 cấp ngày 21/4/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT+nơi cư trú: số 42, tổ 9, phường Y, TP Hà Nội

- Bị đơn: Anh NGUYỄN VĂN T - SN 1983

CCCD số 001083000712 cấp ngày 19/11/2024 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT+nơi cư trú: số 42, tổ 9, phường Y, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Vũ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn T**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn T

-Về con chung: xác nhận chị N và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Nhật L sinh ngày 05/6/2011 và cháu Nguyễn Anh Q sinh ngày 26/11/2015. Anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị N và anh T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: chị Vũ Thị Quỳnh N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị N đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0018517 ngày 03/12/2025 tại Thi hành án dân sự TP Hà Nội. Hoàn trả chị N số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *VKSND KV3-HN*
- *TAND và VKSND HN*
- *Các đương sự*
- *UBND phường Y, Hà Nội*
(ĐKKH số 43 ngày 27/3/2010)
- *THADS TP HN*
- *Lưu HS vụ án*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu